BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ

Năm báo cáo: 2022

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
- CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Thanh Tri Sanitary Joint Stock Company
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107557
- Vốn điều lệ: 63.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: *63.000.000.000 đồng*
- Địa chỉ: Đường Nguyễn Khoái, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 8611056
- Số fax: 0243 8613147
- *Website*: http://viglacerathanhtri.vn/
- Mã cổ phiếu (nếu có): TVA
- Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì ngày nay tiền thân là xưởng Gạch Thanh Trì được thành lập ngày 22/3/1961 với khoảng 100 cán bộ, công nhân viên, đến tháng 7/1964, xưởng Gạch Thanh Trì đã được nâng cấp thành Xí nghiệp Gạch Thanh Trì. Sau năm 1975 Xí nghiệp Gạch Thanh Trì được đổi tên thành Nhà máy Sành sứ xây dựng Thanh Trì, với nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất chủ yếu là gạch men kính và sứ vệ sinh. Với điều kiện công nghệ lúc đó, sản phẩm gạch men kính chủ yếu là kích thước nhỏ 110x110mm, sứ vệ sinh mới chỉ là các xí xổm, chậu rửa, tiểu treo đơn giản và chất lượng thấp. Năm 1993, trong điều kiện hết sức khó khăn, Nhà máy đã mạnh dạn xây dựng dự án đầu tư dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh cao cấp với công nghệ và thiết bị tiên tiến của Italy công suất 75.000 sản phẩm/năm. Bằng nỗ lực hết mình của mỗi cán bộ, công nhân viên, sự năng động và quyết tâm của lãnh đạo, dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh cao cấp đầu tiên tại Việt Nam đã đi vào hoạt động,

cho ra lò những sản phẩm sứ vệ sinh cao cấp đạt tiêu chuẩn châu Âu. Cũng từ đây, Nhà máy được đổi tên thành Công ty Sứ Thanh Trì. Năm 2008 Công ty cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty cổ phần sứ Viglacera Thanh Trì. Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100107557 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 12/04/2021.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh các sản phẩm sứ vệ sinh, các loại phụ kiện sứ vệ sinh và các loại vật liệu xây dựng khác.
- Địa bàn kinh doanh: Miền Bắc.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

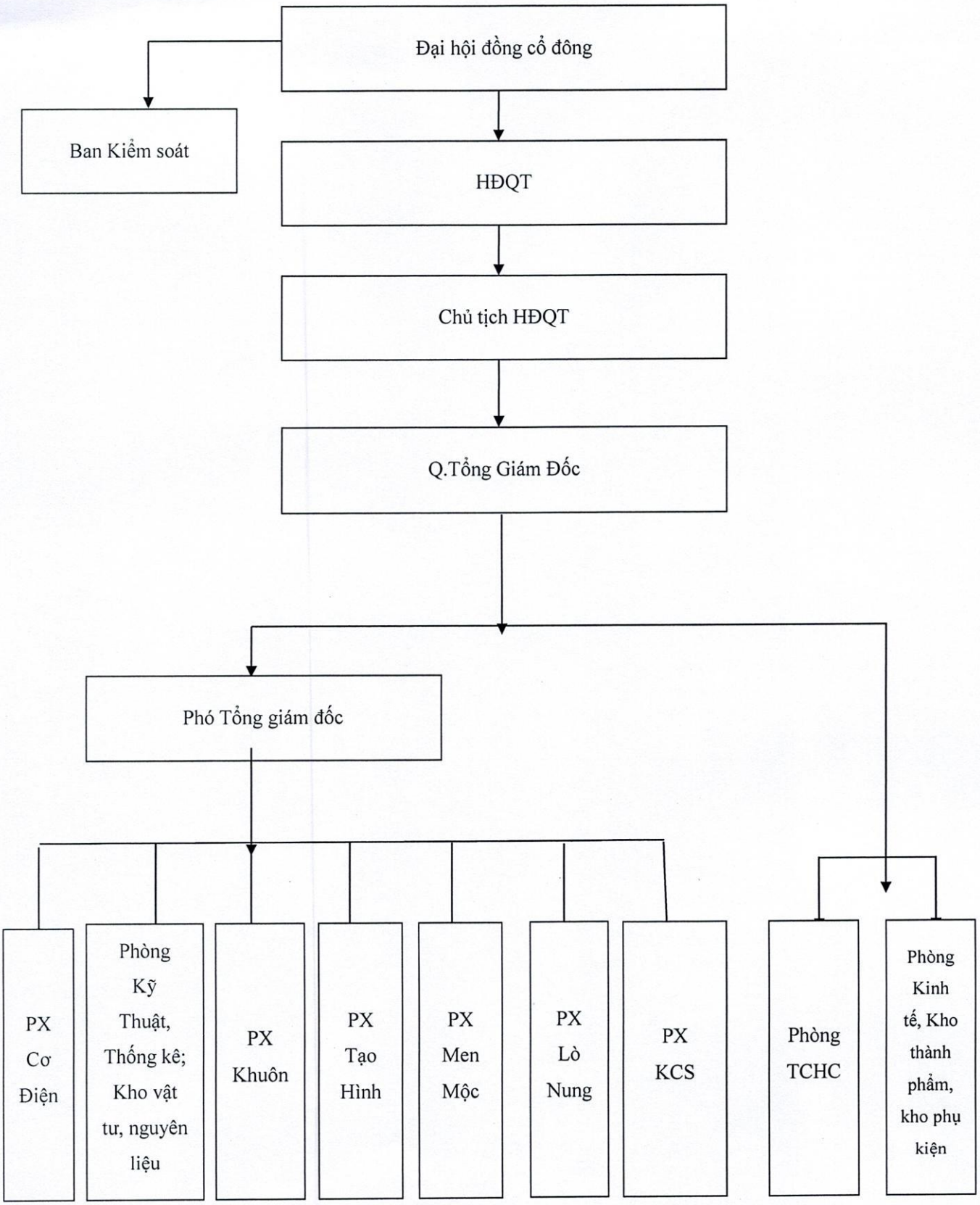

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

- **Đại hội đồng Cổ đông**

  Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát…

- **Hội đồng Quản trị**

  Hội đồng Quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 6 thành viên:

  Hội đồng Quản trị:

Ông Nguyễn Minh Khoa	Chủ tịch
Ông Khuất Quang Thức	Thành viên
Ông Đinh Quang Huy	Thành viên
Ông Lê Anh Tuấn	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Hiếu	Thành viên
Ông Nguyễn Đình Khánh	Thành viên (bổ nhiệm ngày 22 tháng 3 năm 2022)
Ông Trần Huy Vĩnh	Thành viên (miễn nhiệm ngày 19 tháng 01 năm 2022)

- **Ban kiểm soát**

  Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Cơ cấu Ban Kiểm soát hiện tại như sau:

Bà: Nguyễn Thị Cẩm Vân	Trưởng ban
Ông: Lê Đăng Chung	Thành viên
Ông: Nguyễn Ngọc Hồ	Thành viên

- **Ban Giám đốc**

  Ban Giám đốc bao gồm Giám đốc và các phó Giám đốc, do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất và công việc khác thuộc thẩm quyền của Công ty. Cơ cấu Ban Giám đốc như sau:

Ông: Khuất Quang Thức	Quyền Tổng giám đốc
Ông: Nguyễn Đình Khánh	Phó Tổng giám đốc
Bà: Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Kế toán trưởng

- **Phòng Tổ chức Hành chính:**

Là phòng chuyên môn tham mưu cho HĐQT, TGĐ Công ty về công tác tổ chức sản xuất, quản lý và sử dụng lực lượng lao động, thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, định mức lao động. Tham gia công tác thanh tra, bảo vệ quân sự và thi đua khen thưởng, kỷ luật toàn Công ty.

Phòng Tổ chức Hành chính có các nhiệm vụ sau:

  - Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự của Công ty;
  - Thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;
  - Tổ chức tuyển dụng nhân sự; Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV;
  - Lên kế hoạch và hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách, lương, thưởng;
  - Xây dựng, kiểm tra và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;
  - Công tác bảo vệ - quân sự;
  - Công tác quản trị văn phòng.

- **Phòng Kinh tế:**

Có chức năng tham mưu cho HĐQT, TGĐ Công ty về việc triển khai thực hiện công tác tài chính kế toán, thông tin kinh tế và kế toán kinh tế theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời kiểm soát mọi hoạt động kinh tế tài chính của Công ty theo pháp luật. Nội dung cơ bản bao gồm:

  - Thu thập, xử lý số liệu kế toán;
  - Kiểm tra, giám sát thu chi tài chính;
  - Phân tích số liệu kế toán, và đề xuất giải pháp;
  - Triển khai thực hiện, giám sát kế hoạch tài chính;
  - Thực hiện việc quản lý vật tư, thanh lý tài sản, kiểm kê định kỳ;
  - Thực hiện việc làm báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty;
  - Hướng dẫn, chủ trì xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật.

- **Phòng kỹ thuật:**

Phòng kỹ thuật có các nhiệm vụ sau:

  - Lập kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm soát và đánh giá các quá trình của hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm trong toàn Công ty, bao gồm: việc lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết kiểm soát chất lượng đối với từng loại sản phẩm; tổ chức kiểm soát, thống kê, đo lường, phân tích đánh giá chất lượng đối với từng loại sản phẩm;
  - Thống kê và kiểm soát đầu vào hệ thống tiêu chuẩn của từng loại sản phẩm. Kiểm soát quá trình kiểm nghiệm và hiệu chuẩn máy, thiết bị;
  - Chủ trì kiểm soát, thống kê, phân tích sản phẩm không phù hợp; kịp thời chỉ đạo các đơn vị khắc phục và áp dụng các hành động phòng ngừa/cải tiến;

- Cập nhật các văn bản của hệ thống quản lý chất lượng;
- Thống kê, cập nhật các yêu cầu của khách hàng đối với sản phẩm và phối hợp với các đơn vị chỉ đạo giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình kiểm soát chất lượng sản phẩm đầu ra trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Phòng;
- Hàng năm tham gia xây dựng mục tiêu chất lượng của Công ty và tổ chức thực hiện, kiểm soát, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu chất lượng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Phân xưởng theo sự phân công của Tổng Giám đốc Công ty.

BỘ PHẬN SẢN XUẤT

Bộ phận sản xuất của Công ty là đơn vị trực tiếp thực hiện công tác sản xuất sản phẩm sứ vệ sinh theo chỉ tiêu kế hoạch do Công ty giao.

Bộ phận sản xuất gồm các phân xưởng sau:

- ***Phân xưởng Cơ điện***
- ***Phân xưởng Khuôn***
- ***Phân xưởng Tạo hình***
- ***Phân xưởng Men Mộc***
- ***Phân xưởng Lò nung***
- ***Phân xưởng KCS***

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trở thành nhà sản xuất sứ vệ sinh số 1 tại Việt Nam thông qua việc đầu tư mở rộng sản xuất.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Thân thiện với môi trường, sản xuất sản phẩm tạo ra của cải vật chất cho xã hội.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về kinh tế: Năm 2022 dù đã vượt qua giai đoạn đóng băng vì dịch bệnh Covid-19. Nền kinh tế dần ổn định trở lại tuy nhiên vẫn còn rất chậm và ảnh hưởng của những biến động trong đó có thị trường vật liệu xây dựng và cả lĩnh vực thiết bị vệ sinh. Thêm vào đó là sự khó khăn về zoom tín dụng ngân hàng và lãi suất vay tăng cao.

- Rủi ro do thiên tai, dịch bệnh: Năm 2022, tuy tình hình dịch bệnh đã ổn định trở lại những vẫn có thể bùng phát trở lại bất cứ lúc nào. Công ty đã có những chuẩn bị đề phòng cho tình huống cần thiết ví dụ như nhà ở 3 tại chỗ để đảm bảo động kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Đối với sản xuất

1.1. Công tác quản trị

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả SXKD làm mục tiêu, cải tiến về kỹ thuật, công nghệ mới trong ngành sứ vệ sinh, năm 2022: Sản lượng tiêu thụ 325.948 sản phẩm và bệt liền khối 69.127 sản phẩm.
- Lập các nhóm chất lượng, các nhóm công việc liên quan đến SXKD để các cá nhân, bộ phận liên quan có thông tin kịp thời nhằm triển khai, xử lý công việc được nhanh nhất.
- Duy trì dự trữ nguyên liệu dẻo có chất lượng (cao lanh, đất sét) luôn đầy hết các kho tại Công ty tối thiểu lên 3 tháng sản xuất và dự trữ 1 năm tại nhà cung cấp đã đóng góp một phần quan trọng cho sản xuất ổn định, sản xuất được các sản phẩm khó.
- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh nên nguồn cung ứng năm 2022 cho Công ty được ổn định, giá tốt cho từng thời điểm có biến động như: Zircon, ô xít kẽm, CMC, LPG…
- Duy trì thường xuyên chương trình 5S, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 để bảo vệ môi trường và nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn.

1.2. Công tác công nghệ - Kỹ thuật sản xuất:

- Sản lượng sản xuất được 352.623 sản phẩm bằng 92,7 % so với kế hoạch năm (trong đó bệt liền sản xuất được 71.757 sản phẩm bằng 92,9 % so với kế hoạch).
- Chất lượng sản phẩm nung lần 1 đạt 77 % bằng 88% so với kế hoạch năm (trong đó: Bệt liền đạt 74% bằng 90% kế hoạch năm).

Một số công việc đã làm được trong năm 2022:

- Luôn thực hiện và triển khai nghiên cứu bài phối liệu mới phù hợp, giám sát chặt chẽ ở các khâu trong dây chuyền sản xuất từ nguyên liệu đầu vào, nguyên liệu nạp máy… để duy trì ổn định các thông số phù hợp giữ ổn định cho sản xuất và sản xuất có hiệu quả.
- Đối với phân xưởng tạo hình:

+ Tăng cường đào tạo công nhân để đáp ứng được yêu cầu chuyển dịch cơ cấu sản phẩm trong sản xuất theo hướng tăng các sản phẩm có giá trị cao như: Bệt liền, giảm dần các sản phẩm có giá trị thấp và không mang lại hiệu quả.

- Đối với bộ phận kiểm tra mộc, phun men:

+Tăng cường giám sát chặt chẽ khâu kiểm tra mộc, phun men để chọn được sản phẩm mộc có chất lượng giao sang khâu lò nung nhằm giảm khuyết tật sản phẩm sau nung.

+ Thực hiện tốt việc phun men trên hệ thống rô bốt qua đó đã nâng cao chất lượng bề mặt men cho sản phẩm sản xuất.

- Đối với lò nung: Chủ động tìm cách xếp sản phẩm hợp lý vừa tăng khối xếp vừa ổn định nhiệt trong lò nhờ đó mà chất lượng nung ổn định.

- Phân xưởng khuôn:

+ Tập trung kiểm tra, sửa chữa và làm lại những khuôn mẹ có chất lượng bề mặt không đảm bảo, kiểm tra và chỉnh sửa lại các chi tiết chưa chính xác để đảm bảo khi lắp khuôn mẹ kín khít, nâng cao chất lượng khuôn sản xuất.

+ Chuyển đổi khuôn mẹ từ khuôn đổ rót thủ công thành khuôn mẹ đổ rót trên băng.

- Phân xưởng KCS:

+ Thực hiện phân loại theo tiêu chuẩn TCCS 02:2015.

+ Sắp xếp lại nhà xưởng, phân loại sản phẩm theo line, bốc xếp sản phẩm xuất nhập kho… nên bộ mặt phân xưởng được thay đổi hoàn toàn nhằm mục đích kiểm soát chất lượng đầu ra và phục vụ nhanh cho công tác bán hàng.

- Phân xưởng Cơ điện:

+ Thực hiện tốt việc bảo dưỡng máy móc, thiết bị định kỳ và chế tạo lắp đặt các băng đổ rót theo kế hoạch.

1.3. Sản phẩm mới:

- Đã thực hiện xong sản phẩm mới Bệt rời P12.600; Bệt liền V11.600; Bệt liền HL2.

- Hoàn thành chuyển các mẫu bệt liền Viglacera hiện có từ xả mưa sang xả vanh

2. Đối với tiêu thụ:

- Đã phối hợp với Công ty Thương mại triển khai sản xuất đảm bảo theo đơn đặt hàng và nhu cầu thị trường, sản lượng tiêu thụ đạt 325.948 sản phẩm bằng 86% kế hoạch (trong đó: Bệt liền 69.127 sản phẩm đạt 90%). Doanh thu đạt 216,609 tỷ đồng bằng 84% kế hoạch (trong đó: Phần sứ doanh thu đạt 155,803 tỷ đồng bằng 86% kế hoạch).

3. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (*Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).*

Ông Nguyễn Minh Khoa - Chủ tịch HĐQT

1	Họ và tên:	**Nguyễn Minh Khoa**
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	01 tháng 10 năm 1971
4	Nơi sinh:	A40 - Bình Hòa - Bình Nhâm - Thuận An - Bình Dương

5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	074071002190 Ngày cấp: 26/04/2021 Nơi cấp: Cục CS QLHC về trật tự xã hội
7	Dân tộc	Kinh
8	Quê quán	A40 - Bình Hòa - Bình Nhâm - Thuận An - Bình Dương
9	Địa chỉ thường trú:	A40 - Bình Hòa - Bình Nhâm - Thuận An - Bình Dương
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 02743.740.902; Di động: 0983.953.454
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư hóa Silicate

13

01/1996-03/1997	Nhân viên dự án	Công ty Liên doanh Gạch men Ý – Mỹ (Huyện Long Thành – Đồng Nai
04/1997-01/2001	Nhân viên	Công ty Liên doanh Gạch men Mỹ - Đức (Huyện Mỹ Xuân, Bà Rịa, Vũng Tàu
02/2001-8/2002	Nhân viên	Công ty liên doanh American Standar (Huyện Thuận An, tỉnh Bình Dương).
08/2002-04/2003	Nhân viên	Công ty Sứ Bình Dương (Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương
04/2003-09/2004	Phó Giám đốc	Công ty Sứ Bình Dương (Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương
09/2004-07/2007	Phó Giám đốc	Công ty Sứ Thanh Trì kiêm Giám đốc Công ty Sứ Bình Dương (Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương).
7/2007-5/2013	Giám đốc	Công ty Sứ Bình Dương (Huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương).
05/2013-09/2020	Giám đốc	Công ty Kính nổi Viglacera, KSX Tân Đông Hiệp, Phường Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương.
Từ T10/2020 đến nay	Phó TGĐ kiêm Giám đốc	Phó TGĐ Tổng Công ty Viglacera – CTCP; Giám đốc Công ty Kính nổi Viglacera – Chi nhánh Tổng Công ty Viglacera – CTCP; KSX Tân Đông Hiệp, Phường Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương;

- Chức vụ công tác hiện nay:
  + Phó TGĐ Tổng Công ty Viglacera – CTCP.
  + Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Sứ Thanh Trì.
  + Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Việt Trì Viglacera.

	+ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera. + Giám đốc Công ty Kính nổi Viglacera. + Giám đốc Ban sứ Vệ sinh của Tổng công ty Viglacera - CTCP.
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: + Phó TGĐ Tổng Công ty Viglacera – CTCP. + Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Sứ Thanh Trì. + Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Việt Trì Viglacera. + Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Viglacera. + Giám đốc Ban sứ Vệ sinh của Tổng công ty Viglacera - CTCP..
16	Số cổ phần sở hữu: 1.257.760 cổ phần (chiếm 19,96% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 1.257.760 cổ phần (chiếm 19,96% tổng số cổ phần đang lưu hành).
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không có
18	Hành vi vi phạm pháp luật: Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty: Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Ông Khuất Quang Thức - Thành viên HĐQT, Quyền Tổng giám đốc

1	Họ và tên:	Khuất Quang Thức
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	05/09/1974
4	Nơi sinh:	Xã Ấm Thượng – Huyện Hạ Hòa – Tỉnh Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	131069037
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Xã Liên Phương – Huyện Hạ Hòa – Tỉnh Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	Tổ 27B Âu Cơ – Tiên Cát – Việt Trì – Phú Thọ

10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0243.8611056/0978953666
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế

13 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
9/1996 – 12/1996	Cán bộ kỹ thuật	Làm việc tại Xí nghiệp vật liệu xây dựng Việt Trì và đi thực tế tại Công ty Sứ Thanh Trì – Hà Nội
1/1997 – 6/1997	Cán bộ kỹ thuật	Giám sát xây dựng dây chuyền sứ vệ sinh tại xí nghiệp vật liệu xây dựng Việt Trì
7/1997 – 6/1999	Phụ trách phòng Kỹ thuật – KCS	Xí nghiệp vật liệu xây dựng Việt Trì
7/1999 – 1/2001	Phụ trách P. Kỹ thuật – BP nguyên liệu, xưởng tạo hình	Công ty Sứ Việt Trì
2/2001 – 9/2004	Phụ trách phòng kinh doanh	Công ty Sứ Việt Trì
10/2004 – 9/2014	Quản đốc PX KCS	Công ty CP Việt Trì Viglacera
10/2014 – 3/2017	Phụ trách sản xuất	Công ty CP Việt Trì Viglacera
4/2017 – 5/2018	Phó giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
6/2018 – 3/2020	Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc	Công ty liên doanh Sanvig - Cuba
4/2020 – 1/2021	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
2/2021 – 3/2021	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
4/2021 – nay	UV HĐQT; Quyền Tổng Giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì, Quyền Tổng giám đốc Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì.
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Ủy viên HĐQT Công ty CP Việt Trì Viglacera.
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/02/2022): 1.080.000 cổ phần (chiếm 17,14% tổng số cổ phần đang lưu hành). Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 1.080.000 CP (chiếm 17,14% tổng số CP đang lưu hành)
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không
18	Hành vi vi phạm pháp luật: Không

19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

Ông Đinh Quang Huy - Thành viên HĐQT:

1	Họ và tên:	Đinh Quang Huy
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	28/08/1943
4	Nơi sinh:	Lam Hạ , Duy Tiên, Hà Nam
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	035043000037
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Lam Hạ , Duy Tiên, Hà Nam
9	Địa chỉ thường trú:	Số 55 Ngõ Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	0913208727
11	Trình độ văn hóa:	10/10
12	Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư hóa Silicat
13	Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Năm 1967 – 1974	Giáo viên	Trường kiến trúc Hà Tây
Năm 1975 – 1981	Phó phòng giáo vụ, Trưởng phòng giáo vụ	Trường Trung học số 4 – Bộ Xây Dựng
Năm 1982 – 1986	Phó Giám Đốc	Xí nghiệp gạch Hữu Hưng Hà Nội
Năm 1986 – 1993	Giám đốc	Xí nghiệp gạch Hữu Hưng Hà Nội
Năm 1994 – 02/1995	Giám đốc	Công ty gốm xây dựng Hữu Hưng Hà Nội
03/1995 – 05/1995	Phó Tổng giám đốc	Tổng Công ty thủy tinh và gốm xây dựng (Nay là Tổng Công ty Viglacera – CTCP)
06/1995 – 04/2005	Tổng giám đốc	Tổng Công ty thủy tinh và gốm xây dựng (Nay là Tổng Công ty Viglacera – CTCP)
05/2005 – nay	Chủ tịch	Hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì

15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch hiệp hội gốm sứ xây dựng Việt Nam, chuyên gia cao cấp Hội đồng Nghiên cứu và phát triển Viglacera – Tổng Công ty Viglacera – CTCP, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Thăng Long, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Tiên Sơn, UVHĐQT Công ty CP Viglacera Hà Nội	
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/02/2022): 430.400 cổ phần (chiếm 6,83% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 430.400 cổ phần (chiếm 6,83% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện: 0 cổ phần (chiếm 0% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không	
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

Ông Lê Anh Tuấn - Thành viên HĐQT:

1	Họ và tên:	Lê Anh Tuấn
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	15 tháng 07 năm 1974
4	Nơi sinh:	Xã Hà Thạch - Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	131617441 Ngày cấp: 12/09/2015 Nơi cấp: CA Tỉnh Phú Thọ
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Xã Hà Thạch – Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	Số 5, Tổ 42, Tân Phú - Phường Âu Cơ, Thị xã Phú Thọ, Tỉnh Phú Thọ
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0210 3846487 Di động: 0948 121 333
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư công nghệ Silicat
13	Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
09/1997 – 10/2001	Cán bộ thí nghiệm	Công ty CP Việt Trì Viglacera
2001 – 12/2005	Phó phòng	Phòng KTTN Côngty CP Việt Trì Viglacera
01/2006 - 10/2016	Trưởng phòng	Phòng KTTN Công ty CP Việt Trì Viglacera
11/2016 - 09/2017	Phó Giám đốc	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng nhà máy

			Sứ Viglacera Mỹ Xuân
	09/2017 - 19/12/2017	Quyền Tổng Giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
	19/12/2017 – 23/04/2019	Q.Tổng Giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
		Ủy viên HĐQT	Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì
	23/04/2019– nay	Tổng Giám đốc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
		Ủy viên HĐQT	Công ty CP sứ Viglacera Thanh Trì
14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì		
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng Giám đốc Công ty CP Việt Trì Viglacera, Ủy viên HĐQT Công ty CP Việt Trì Viglacera; Ủy viên HĐQT Công ty CP Thương mại Viglacera		
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/02/2022): 494.400 cổ phần (chiếm 7,85% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Sở hữu: 14.400 cổ phần (chiếm 0,23% tổng số cổ phần đang lưu hành) • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành)		
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không		
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không	
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không	
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không	
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không	

Ông Nguyễn Mạnh Hiếu - Thành viên HĐQT

1	Họ và tên:	Nguyễn Mạnh Hiếu
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	19/09/1978
4	Nơi sinh:	Xã Chí Tiên, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	025078000245
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Xã Chí Tiên, Huyện Thanh Ba, Tỉnh Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	B24 Khu nhà ở bán đường Lương Thế Vinh, P.Trung Văn, Q.Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	
11	Trình độ văn hóa:	12/12

12	Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh

13 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2/2002 – 5/2007	NV Phòng kinh doanh	Công ty CP Viglacera Hà Nội
6/2007 - 7/2008	Phó phòng kinh doanh	Công ty CP Viglacera Hà Nội
8/2008 – 5/2011	Trưởng phòng kinh doanh	Công ty CP Viglacera Thăng Long
6/2011 – 5/2012	Phó giám đốc kinh doanh	Công ty CP Viglacera Thăng Long
6/2012 – 4/2013	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
5/2013– 10/2020	Tổng giám đốc	Công ty CP kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
T4/2021- Nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP kinh doanh gạch ốp lát Viglacera
	Tổng giám đốc	Công ty CP Thương mại Viglacera
	UV Hội Đồng quản trị	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì Công ty CP Thương mại Viglacera Công ty CP Việt Trì Vigalcera Công ty CP Viglacera Tiên Sơn Công ty CP bao bì má phanh Viglacera

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên HĐQT;	
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Tổng giám đốc Công ty CP Thương mại Viglacera; Chủ tịch HĐQT Công ty Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera; Ủy viên HĐQT các Công ty: Công ty CP Việt Trì Vigalcera, Công ty CP Viglacera Tiên Sơn, Công ty CP bao bì má phanh Viglacera.	
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/02/2022): 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không	
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

Ông Nguyễn Đình Khánh - Thành viên HĐQT

1	Họ và tên:	Nguyễn Đình Khánh
2	Giới tính:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh:	14/08/1981
4	Nơi sinh:	Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	131333817
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
9	Địa chỉ thường trú:	Tiên Kiên – Lâm Thao – Phú Thọ
10	Điện thoại liên hệ:	0975263268
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân hóa học
13	Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
10/2006-07/2013	Đốc Công PX Men mộc	Công ty CP Việt Trì Viglacera
07/2013-11/2015	Phó phòng kỹ thuật thí nghiệm	Công ty CP Việt Trì Viglacera
12/2015-12/2016	Đốc công PX tạo hình	Công ty CP Việt Trì Viglacera
01/2017-04/2018	Đốc công PX KCS	Công ty CP Việt Trì Viglacera
05/2018-12/2021	UV HĐQT, Chuyên gia giám sát kiêm giám đốc SX	Công ty SANVIG,S.A tại nước Cộng hòa CuBa
12/2021-03/2022	Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
04/2022- nay	UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì

14	Chức vụ nắm giữ tại Công ty: UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	
15	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/02/2022): 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành). • Đại diện Tổng công ty Viglacera-CTCP: 480.000 cổ phần (chiếm 7,62% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
16	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: không	
17	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
18	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

19	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
20	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kế toán trưởng:

1	Họ và tên:	**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
2	Giới tính:	Nữ
3	Ngày tháng năm sinh:	24 tháng 11 năm 1972
4	Nơi sinh:	Hà Nội
5	Quốc tịch:	Việt Nam
6	CMND số:	001172022615
7	Dân tộc:	Kinh
8	Quê quán:	Hà Nội
9	Địa chỉ thường trú:	TT 252 Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
10	Điện thoại liên hệ:	Cơ quan: 0438611056 -217
11	Trình độ văn hóa:	12/12
12	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
13	Quá trình công tác:	

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
08/1996 – 03/2008	Cán bộ phòng kế toán	Công ty Sứ Thanh Trì – Hà Nội
04/2008 – 06/2008	Trưởng phòng kế toán nhà máy Yên Phong;	Công ty gạch ốp lát Viglacera Hà Nội
07/2008 – 05/2010	Phó Trưởng Phòng TCKT; kiêm Trưởng phòng kế toán nhà máy Yên Phong.	Công ty gạch ốp lát Viglacera Hà Nội
06/2010 – 5/2019	Kế toán trưởng	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
06/2019 - T11/2020	Phó phòng Kế toán	Công ty CP Thương Mại Viglacera
12/2020 - 15/04/2021	Phó Kế toán trưởng	Công ty sen vòi Viglacera – CN Tổng Công ty Viglacera - CTCP
16/04/2021 – nay	Kế toán trưởng	Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì

14	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng - Công ty CP Sứ Viglacera Thanh Trì
15	Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
16	Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 15/02/2022): 108.648 cổ phần (chiếm 1,72% tổng số cổ phần đang

	lưu hành). • Sở hữu: 108.648 cổ phần (chiếm 1,72% tổng số cổ phần đang lưu hành)	
17	Số cổ phần do người có liên quan nắm giữ: Không	
18	Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
19	Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
20	Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không
21	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành:

+ Trong năm 2022 Công ty đã có thay đổi về nhân sự của Hội đồng quản trị cụ thể là:

Ông Trần Huy Vĩnh	Thành viên (miễn nhiệm ngày 19 tháng 01 năm 2022)
Ông Nguyễn Đình Khánh	Thành viên (bổ nhiệm ngày 22 tháng 3 năm 2022)

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

+ Công ty có 296 cán bộ, công nhân viên được thể hiện cơ cấu theo bảng sau:

Trình độ chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Thạc sỹ	1	0.3
2. Đại học	40	13,7
3. Cao đẳng	39	13,1
4. Trung cấp	4	1,3
5. Lao động phổ thông	212	71,6
TỔNG CỘNG	**296**	**100%**

+ Chính sách đối với người lao động

- Về chế độ tiền lương, tiền thưởng: Công ty thực hiện quy chế trả lương theo đúng quy định của Tổng công ty Viglacera- CTCP, các chế độ phụ cấp theo lương, chế độ ốm đau, thai sản … được thực hiện nghiêm túc, khuyến khích thưởng cho tập thể, cá nhân thông qua cơ chế khoán, phát động thi đua sáng kiến cải tiến kỹ thuật.
- Về quy chế dân chủ: trong những năm qua, Công ty đã xây dựng và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Hàng năm tổ chức Hội nghị người lao động, hàng quý tổ chức đối thoại người

lao động từ đó có kế hoạch cho các cá nhân và bộ phận giải quyết mọi thắc mắc, đề xuất đúng của người lao động.

- Về công tác đào tạo: Nguồn nhân lực được lãnh đạo Công ty quan tâm và triển khai một cách liên tục và thường xuyên ở mọi chức danh công việc.
- Về công tác bảo hộ lao động cấp phát bảo hộ lao động cho công nhân theo đặc tính công việc của từng công đoạn theo đúng kỳ hạn. Công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ được quan tâm đúng mức, kịp thời. Trong tình hình dịch bệnh Covid – 19 đã được kiểm soát, tuy nhiên Công ty vẫn luôn nâng cao cảnh giác và áp dụng nghiêm túc, đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch như: khai báo y tế thường xuyên, phát thêm khẩu trang để 100% CBCNV đeo khẩu trang khi giao tiếp, cấp phát nước rửa tay sát khuẩn đến từng bộ phận. Chuẩn bị nhà 3 tại chỗ cũng như phương án cần thiết cho CBCNV để đảm bảo vừa an toàn chống dịch vừa ổn định sản xuất..
- Ngoài ra công ty còn chăm lo về đời sống cho CBCNV như: Tăng đơn giá suất ăn ca và thay đổi nhà cung cấp bữa ăn ca để nâng cao sức khỏe, đời sống cho người lao động, có chế độ tham quan, nghỉ mát; tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày 01/06, ngày tết trung thu, các cháu có thành tích xuất sắc trong học tập; tổ chức hoạt động giao lưu gặp gỡ, đi thăm quan nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, tặng quà ngày thành lập Quân đội nhân dân 22/12; phát động phong trào TDTT, VHVN…,

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Trong năm 2022 Công ty đã đầu tư các hạng mục phục vụ sản xuất cụ thể như sau:

+ Nhà ở 3 tại chỗ cho CBCNV

+ Hệ thống mái nhà khu vực Cabin phun men, kiểm tra mộc

+ Máy nén khí Fusheng SA-75A

+ Máy tách nước, sấy khô PX Men Mộc

+ Băng bệt số 26,27,28

+ Hệ thống robot phun men buồng đơn

+ Hệ thống bang chuyền từ lò Tunnel sang KCS, băng chuyền thử nước

+ Hệ thống băng chuyền từ lò Tunnel sang KCS, hệ thống băng chuyền thử nước, palang nâng SP và đóng gói KV KCS

+ Hệ thống Palang nâng hạ đáy khuôn, máy tháo lắp khuôn băng bệt liền

+ Hệ thống hút bụi men

+ Bảo ôn hệ thống ống sấy môi trường DC1

+ Bình phun men Air Tank 150L

+ Bộ điều khiển đánh lửa buồng đốt sấy mộc và môi trường DC1

+ Hệ thống quạt hút Cabin phun men, sửa rửa phân xưởng Men Mộc

+ Hệ thống giám sát điều khiển nhiệt độ, độ ẩm sấy môi trường

+ Hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ %
Tổng giá trị tài sản	155,469,464,348	178,823,496,323	115%
Doanh thu thuần	196,941,409,557	215,211,881,240	109%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3,949,228,973	7,491,979,420	190%
Lợi nhuận khác	255,592,030	632,445,360	247%
Lợi nhuận trước thuế	4,204,821,003	8,124,424,780	193%
Lợi nhuận sau thuế	3,436,242,889	6,467,736,042	188%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.81	1.68	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1.08	0.96	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.41	0.46	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.69	0.85	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4.24	3.69	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.27	1.20	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.02	0.03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.04	0.07	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.02	0.04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.02	0.03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Số lượng cổ phần đang lưu hành: 6.300.000 cổ phần

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 6.300.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: (tính đến)

- Số lượng cổ đông tổ chức: 2 tổ chức nắm giữ 3.807.760 cổ phần, chiếm 60,44%
- Số lượng cổ đông cá nhân: 332 cá nhân nắm giữ 2.492.240 cổ phần, chiếm 39,56%
- Số lượng cổ đông trong nước: 333 cổ đông trong nước nắm giữ 6.273.900 cổ phần, chiếm 99,59%
- Số lượng cổ đông nước ngoài: 01 cổ đông nước ngoài nắm giữ 26.100 cổ phần chiếm 0.41 %
- Số lượng cổ đông Nhà nước: 01 cổ đông Nhà nước nắm giữ 3.777.760 cổ phần chiếm 59,96 %
- Số lượng cổ đông khác: 332 cổ đông khác nắm giữ 2.496.140 cổ phần chiếm 39,62%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2022 Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

Trong năm công ty thường xuyên bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải, nhằm tránh ô nhiễm môi trường. Công ty cũng hưởng ứng kêu gọi của ủy ban nhân dân phường làm sạch vệ đê ven công ty và trồng hoa, cây cảnh giúp cảnh quan thêm xanh sạch đẹp.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chính phục vụ sản xuất sứ vệ sinh chủ yếu là Cao lanh, đất sét, Feldspar, men, màu và các chất phụ gia khác. Công ty luôn kiểm soát chất lượng nguyên liệu đầu vào, đảm bảo dự trữ nguồn nguyên liệu ổn định từ 6 tháng đến 1 năm sản xuất.

6.2. Tiêu thụ năng lượng

Nhiên liệu chủ yếu dùng trong sản xuất là khí GAS

6.3. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng nước sạch do Công ty nước sạch Hà Nội – Chi nhánh Hoàng Mai cung cấp đạt tiêu chuẩn quy định.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) *Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động*

- Công ty có 296 cán bộ, công nhân viên
- Thu nhập bình quân trong năm của lao động: 15,3 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ, công nhân viên 1 lần/năm
- Cấp phát bảo hộ lao động theo đặc thù công việc của từng công đoạn sản xuất
- Đào tạo, hướng dẫn về công tác ATLĐ, PCCN, phòng chống lụt bão, phòng chống dịch bệnh
- Cải tạo khu văn phòng, nhà xưởng tạo môi trường trong sạch giảm thiểu bụi trong không khí
- Chế độ phụ cấp hỗ trợ thêm cho người lao động: xăng xe, thâm niên công tác, điện thoại, hỗ trợ thêm cho công nhân làm ca 1 bữa ăn trưa, bữa ăn đêm cho công nhân làm ca 3

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Đào tạo cán bộ: Công ty đã cử cán bộ đi học các lớp ngắn hạn, dài hạn về thuế, văn hóa doanh nghiệp, kỹ thuật, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy...
- Đã thành lập các nhóm tuyển dụng và đào tạo công nhân

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn chú trọng các hoạt động phát triển cộng đồng như: và hưởng ứng các phong trào do địa phương phát động.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022 đã khép lại, thị trường vật liệu xây dựng vẫn đang vào chu kỳ có sự cạnh tranh quyết liệt tại thị trường trong nước và cả nước ngoài tràn vào, mặt khác nền kinh tế mới đang dần ổn định trở lại sau thời kỳ dịch bệnh Covid gây hậu quả nặng nề cho tất cả các lĩnh vực, trong đó có cả ngành vật liệu xây dựng nói chung và sứ vệ sinh nói riêng. Từ đó sản phẩm sứ vệ sinh sản xuất của công ty năm qua cũng chịu áp lực chung về thị trường tiêu thụ.

Trước tình thế đầy áp lực như vậy, được sự ủng hộ của Tổng công ty, lãnh đạo Ban GOLSVS đã có chỉ đạo định hướng về việc nâng cao chất lượng, đổi mới mẫu mã sản phẩm, cải tiến kỹ thuật, mang lại tính khác biệt cho sản phẩm. Tập thể CBCNV Công ty đã nghiêm túc lĩnh hội sự chỉ đạo của Ban, có những điều hành quyết liệt và tập trung, phát huy truyền thống đoàn kết để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022, với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

<u>Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2022</u>

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2022	% (TH/KH)	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất	SP	380.000	352.623	93%	
	Trong đó: Bệt liền	SP	77.200	71.757	93%	
2	Giá trị SXKD	Tr.đ	258.152	224.303	87%	
	Trong đó: Phần sứ	Tr.đ	180.285	163.487	90%	
3	Sản lượng tiêu thụ	SP	380.000	325.948	86%	
	Trong đó: Bệt liền	SP	77.200	69.127	90%	
4	Doanh thu bán hàng	Tr.đ	258.152	216.609	84%	
	Trong đó: Phần sứ	Tr.đ	180.258	155.803	86%	
5	Lợi nhuận trước thuế	"	8.000	8.124	102%	
6	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	5.017	4.682	93%	
7	TN người LĐ/tháng	trđ/th	14,4	15,3	103%	
8	Tồn kho					

	Số lượng	*SP*	77.512	105.308	136%	
	Giá trị	*Tr.đ*	28.518	37.602	132%	
9	Công nợ phải thu KH	Tr.đ	30.000	37.406	125%	
	Trong đó: Nợ khó đòi	Tr.đ	15.967	15.827	99%	
10	Đầu tư	Tr.đ	9.971	7.972	80%	
11	Nộp ngân sách	Tr.đ	11.800	10.280	87%	

+ Lợi nhuận: Năm 2022 lợi nhuận trước thuế là 8,124 tỷ đồng bằng 102% kế hoạch năm. Công ty đã kết hợp với Công ty Thương mại đánh giá thị trường để đưa ra các giải pháp kịp thời về cơ cấu sản phẩm và chính sách chiết khấu để thúc đẩy tiêu thụ.

+ Khấu hao cơ bản: Năm 2022 một số hạng mục Công ty thực hiện đầu tư vào cuối năm được nên trích khấu hao cơ bản là 4,682 tỷ đồng đạt 93 % kế hoạch.

+ Thu nhập bình quân người lao động: đạt 15,3 triệu đồng/người/tháng đạt 103 % kế hoạch năm.

+ Tồn kho và dư nợ phải thu:

Tồn kho sản phẩm đến 31/12/2022 là 105.308 sp bằng 136 % kế hoạch năm và tương đương giá trị tồn 37,602 tỷ đồng bằng 132% kế hoạch.

Dư nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2022 còn 37,406 tỷ đồng bằng 125 % kế hoạch, trong đó có 15,827 tỷ đồng là nợ phải thu khó đòi số này đã được trích lập xong từ những năm trước.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Năm 2022 tổng tài sản tăng 15% tương ứng 23,3 tỷ đồng so với năm 2021. Tài sản ngắn hạn tăng 19,4 tỷ đồng so với năm 2021.

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
Nợ ngắn hạn (1)	62.989.251.400	79.503.215.722
- Phải trả cho người bán	18.211.559.903	20.913.839.599
- Người mua trả tiền trước	45.083.903	45.083.903
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.546.468.251	424.534.470
- Phải trả cho công nhân viên	9.175.341.316	14.681.962.111
- Chi phí phải trả	1.588.620.312	865.028.455
- Các khoản phải trả khác	579.279.682	991.802.700
- Vay và nợ thuê TC ngắn hạn	31.194.644.358	40.678.686.520
- Dự phòng phải trả ngắn hạn		

- Quỹ khen thưởng Phúc Lợi	648.253.675	902.277.964
Nợ dài hạn (2)	572.200.000	2.674.155.900

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Công ty thực hiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức, sắp xếp định biên lao động theo hướng tinh gọn bộ máy quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý và năng suất lao động

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trở thành doanh nghiệp sản xuất sứ vệ sinh số 1 Việt Nam

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Hàng năm Công ty tiến hành quan trắc, đo kiểm môi trường lao động, các chỉ số về môi trường tốt trong giới hạn cho phép.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Thực hiện công tác quản trị đổi mới theo xu hướng phát triển của ngành sứ vệ sinh và nhu cầu thị trường. Đặt hiệu quả sản xuất kinh doanh làm mục tiêu, chuyển dịch cơ cấu sản phẩm theo chiều hướng tăng sản phẩm giá trị cao làm giải pháp: Nâng cao chất lượng sản phẩm để đảm bảo uy tín thương hiệu và chiếm lĩnh thị phần. Năm 2022: Sản lượng tiêu thụ đạt 325.948 sản phẩm bằng 86% kế hoạch (trong đó: Bệt liền, bệt thông minh đạt 69.127 sản phẩm đạt 90%)
- Thực hiện công tác khoán quản chặt chẽ tại các công đoạn sản xuất, đảm bảo nguyên nhiên liệu vật tư được sử dụng đúng mục đích, không thất thoát lãng phí.
- Duy trì dự trữ nguyên liệu dẻo có chất lượng (Cao lanh, đất sét) đủ cho 1 năm sản xuất đã đóng góp một phần quan trọng cho sản xuất ổn định, sản xuất được các sản phẩm khó, tỷ lệ thu hồi qua các công đoạn được nâng cao.
- Lựa chọn các nhà cung cấp có năng lực, uy tín. Thực hiện nghiêm túc công tác đấu thầu chào hàng cạnh tranh nên nguồn cung ứng năm 2022 cho Công ty được ổn định, giá tốt cho từng thời điểm có biến động.
- Áp dụng quy trình quản trị rủi ro trong công tác quản lý kho thành phẩm, vật tư của Công ty. Các sản phẩm, vật tư được sắp xếp đồng bộ, thuận tiện dễ thấy, dễ lấy đảm bảo không bị hư hỏng, thất thoát trong quá trình lưu kho và phục vụ tốt cho công tác sản xuất và bán hàng.

- Duy trì thường xuyên chương trình 5S, ISO 14001:2015 để bảo vệ môi trường và nhằm hỗ trợ cho quản lý về điều hành sản xuất tốt hơn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Được sự chỉ đạo và định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tháng, quý, năm nên Ban giám đốc đã luôn cố gắng hoàn thành tốt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao. Kịp thời ứng phó với tình hình dịch bệnh gây ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và thị trường tiêu thụ.

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tăng trưởng bền vững, phát huy các dây chuyền hiện có và cải tiến bổ sung các băng bệt liền chất lượng cao.
- Đào tạo và tăng năng suất lao động năm sau cao hơn năm trước
- Xây dựng chuỗi cung ứng chất lượng
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp vững mạnh
- Đưa chất lượng sản phẩm và mẫu mã vượt các đối thủ cạnh tranh, tiên phong môi trường SX công nghệ xanh.
- Phát triển sản xuất kinh doanh cùng đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh trong bối cảnh nền kinh tế chuyển sang trạng thái bình thường mới.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Minh Khoa	Chủ tịch
Ông Khuất Quang Thức	Thành viên
Ông Lê Anh Tuấn	Thành viên
Ông Đinh Quang Huy	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Hiếu	Thành viên
Ông Nguyên Đình Khánh	Thành viên (bổ nhiệm ngày 22 tháng 3 năm 2022)
Ông Trần Huy Vĩnh	Thành viên (miễn nhiệm ngày 19 tháng 01 năm 2022)

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022 đến nay HĐQT đã có các cuộc họp thường kỳ cũng như bất thường để đưa ra những đánh giá bám sát tình hình thực tế của Công ty và có những phương hướng, mục tiêu phát triển cho giai đoạn tiếp theo.

- Vào ngày đầu của mỗi tháng, mỗi quý HĐQT Công ty cùng Ban kiểm soát và Ban giám đốc điều hành tổ chức họp kiểm điểm đánh giá những việc đã làm được, việc chưa làm được của tháng trước và giao kế hoạch SXKD tháng kế tiếp.

- Ngày 22/03/2022 đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thành công tốt đẹp.

- Phiên họp về thay đổi nhân sự trong HĐQT: Thông qua việc miễn nhiệm TV HĐQT là Ông Trần Huy Vĩnh.

- Phiên họp về phương án bảo dưỡng máy móc thiết bị dịp tết nguyên đán 2022

- Phiên họp về vay vốn ngân hàng.

- Phiên họp về điều chỉnh một số hạng mục kế hoạch đầu tư năm 2022

- Phiên họp phê duyệt chỉ định gói thầu cung cấp bổ sung hệ thống robot phun men và dịch vụ kỹ thuật.

- Phiên họp về chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức bằng tiền.

- Phiên họp về phương án bảo dưỡng máy móc thiết bị năm 2023

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Họ tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân	Trưởng Ban Kiểm Soát
Ông Lê Đăng Chung	Thành viên Ban kiểm soát
Ông Nguyễn Ngọc Hồ	Thành viên Ban kiểm soát

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Thực hiện giám sát hoạt động, tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty đối với HĐQT, Ban điều hành trong việc quản lý, điều hành Công ty.

- Thực hiện các đợt kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp của Ban điều hành về kế hoạch SXKD tháng, quý, năm và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch năm.

- Thường xuyên kiểm soát hoạt động sử dụng vốn của Công ty, theo dõi luân chuyển vốn tài sản của Công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

- Kiểm soát việc chấp hành chế độ chi tiêu nội bộ tại Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 số 13/TVA-NQĐHĐCĐ ngày 22/03/2022.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật và quy định, quy chế nội bộ của đơn vị (Quy chế tài chính, quy chế lương, quy chế công bố thông tin….)

VI. Báo cáo tài chính

1.Ý kiến kiểm toán: Văn bản đính kèm

Số: 300123.002/BCTC.KT5

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì được công bố tại website: http://viglacerathanhtri.vn/

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

M.S.D.N - 0100107557 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN SỨ VIGLACERA THANH TRÌ
Q. HOÀNG MAI - T.P HÀ NỘI

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

Khuất Quang Thức

Số: 300123.002/BCTC.KT5

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì được lập ngày 30 tháng 01 năm 2023, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được kiểm toán bởi Kiểm toán viên của Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính này tại ngày 17 tháng 02 năm 2022.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Phạm Anh Tuấn Phó Tổng Giám đốc Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0777-2023-002-1 *Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023*	**Nguyễn Trường Minh** Kiểm toán viên Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2290-2023-002-1